

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HNGĐ-ST
Ngày 14-9-2018
V/v ly hôn giữa chị T và anh D

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Xuân Tú và ông Trần Văn Bể

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2018/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018 và giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị T, sinh năm 1985, có mặt.

Địa chỉ: khu Đặng Xá, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Điều Văn D, sinh năm 1979, vắng mặt.

Địa chỉ: khu Đặng Xá, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Chị Phạm Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và Anh Điều Văn D kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 15 tháng 11 năm 2004. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do anh D đã mắc nghiện ma túy dẫn đến kinh tế gia đình bị ảnh hưởng. Mâu thuẫn càng tăng, vợ chồng không khắc phục được và sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Chị T xác định tình cảm vợ

chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về nuôi con chung: Chị và anh D có 02 con chung là Điều Thị Kim Hồng, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2005 và Điều Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2007. Nếu ly hôn chị T mong muốn trực tiếp nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh D phải góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Chị và anh D không có tài sản chung.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 06 - 7 - 2018 bị đơn Anh Điều Văn D trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 15 tháng 01 năm 2004. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D thừa nhận là nghiện ma túy mặc dù đã đi cai nhưng không được. Anh và chị T đã sống ly thân được 03 năm trong thời gian sống ly thân không ai quan tâm chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau. Chị T khởi kiện ly hôn quan điểm của anh D đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và Chị T có 02 con chung là Điều Thị Kim Hồng, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2005 và Điều Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2007. Anh D nhường quyền nuôi con cho chị T vì bản thân không có điều kiện để nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và Chị T không có tài sản chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định; Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị T được ly hôn anh D. Về nuôi con chung: Cần chấp nhận sự tự nguyện của anh D giao cả 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D không phải góp cấp dưỡng nuôi con. Về chia tài sản: không xem xét giải quyết. Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Phạm Thị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn Anh Điều Văn D, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và

điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh D theo quy định tại khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân*: Chị Phạm Thị T và anh Điều Văn D kết hôn trên cơ sở đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 15 tháng 01 năm 2004, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh D đã mắc nghiện dẫn đến kinh tế gia đình khó khăn. Vợ chồng chị T, anh D đã sống ly thân nhau từ năm 2015 đến nay. Xét thấy chị T, anh D sống ly thân với nhau đã lâu, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho Chị T được ly hôn anh D là phù hợp với quy định khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị T và anh D có 02 con chung là Điều Thị Kim Hồng, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2005 và Điều Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2007. Do anh D không có nghề nghiệp và không có thu nhập đảm bảo cuộc sống anh D nhường quyền nuôi con cho chị T, chị T làm công nhân may có thu nhập. Vì vậy cần giao cho chị T trực tiếp nuôi cả 02 con chung và chấp nhận việc chị T không yêu cầu anh D phải góp cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] *Về chia tài sản*: Không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị T phải chịu án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 228, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 17 Luật phí và lệ phí; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Điều Văn D.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Điều Thị Kim Hồng, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2005 và Điều Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2007. Anh D không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản*: Không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005229 ngày 29-6-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (Chị T đã nộp đủ).

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14-9-2018). Anh D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND TT.H;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng

